

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH  
TỈNH HÀ TĨNH**  
Bản án số: 53/2021/HS-ST  
Ngày: 14-9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thanh Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Dương Cao Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hồng S**, sinh ngày 12/09/1980 tại huyện S, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Khắc B (đã chết) và bà Phan Thị L; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 27/10/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 theo Bản án số 431/2006/HSST (chấp hành xong hình phạt ngày 17/12/2007); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2021 đến nay - *Có mặt*

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Lê Văn T; Sinh năm 1990; Trú tại: Thôn 4, xã M, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do – *Vắng mặt*

2. Bà Phan Thị L; Sinh năm 1949; Trú tại: Số nhà 10, ngách 40, ngõ 105 đường N, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Hưu trí; – *Có mặt*

3. Bà Phan Thị Lệ T1; Sinh năm 1986; Trú tại: Tổ dân phố T, phường L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Nhân viên tín dụng – *Vắng mặt*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 14/04/2021, Lê Văn T đang sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực nghĩa trang thuộc phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện. Lê Văn T khai nhận số ma túy Heroine vừa sử dụng trên là do T mua của Nguyễn Hồng S. Trên cơ sở lời khai của Lê Văn T, ngày 15/04/2021 Cơ quan điều tra ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hồng S tại nhà số 10, ngách 40, ngõ 105 đường N thuộc phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đã phát hiện và thu giữ trong quần lót đang mặc của Nguyễn Hồng S 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng có đường kính 03cm, chiều cao 04cm bên trong có 01 mẫu giấy thiếc màu trắng vàng kích thước 10cm x 12cm đựng cục chất bột nén màu trắng, 02 bọc ni lông màu đen kích thước mỗi bọc 0,5cm x 01cm bên trong đựng chất bột nén màu trắng, 01 túi ni lông trong suốt kích thước 1,5cm x 02 cm đựng chất tinh thể màu trắng, 03 mảnh ni lông màu đen kích thước 05cm x 05cm; Thu giữ trên bàn nhựa màu đỏ cạnh giường bên trong phòng ngủ của Nguyễn Hồng S 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 chiếc dao lam kích thước 02cm x 04cm, 05 mảnh giấy thiếc màu bạc kích thước 03cm x 09cm; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng không gắn thẻ sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2 Prime màu vàng gắn sim số 0825544231. Nguyễn Hồng S khai nhận số ma túy thu giữ trên là Heroine và ma túy đá Sạch mua về để bán lại kiếm lời.

*Kết luận giám định số 93/GĐMT-PC09 ngày 19/04/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định:* Cục chất bột nén màu trắng được bọc trong mẫu giấy thiếc màu trắng vàng, kích thước 10cm x 12cm (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, là Heroine, có khối lượng 2,8012 gam. Chất bột nén màu trắng được bọc trong 02 bọc gói ni lông màu đen được dán kín (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, là Heroine, có khối lượng 0,1563 gam. Chất tinh thể màu trắng được chứa trong 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 1,5 cm x 2cm (ký hiệu M3) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng 0,0761 gam.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II. C, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Hồng S khai nhận: Nguyễn Hồng S nghiện ma túy. Từ tháng 03/2021, S nảy sinh ý định mua ma túy về vừa sử dụng vừa chia nhỏ bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Vào ngày 11/04/2021, Nguyễn Hồng S sử dụng điện thoại Sam Sung Galaxy J2 Prime gắn sim số 0825544231 gọi đến số điện thoại 0948546001 của một người phụ nữ không quen biết hỏi mua 4.500.000 đồng ma túy Heroine và Methamphetamine được người này đồng ý và yêu cầu S chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0201000646478 mang tên Phan Thị Lệ T. Sau đó người phụ nữ bán ma túy nói địa điểm nơi để ma túy tại khu vực ngõ 01, đường Phan Đình Phùng, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh và S đến

lấy đưa về nhà dùng dao lam chia thành các túi nhỏ cất giấu trong phòng ngủ của S. Đến khoảng hơn 13 giờ ngày 14/04/2021, Nguyễn Hồng S đang ở nhà số 10, ngách 40, ngõ 105 đường N thuộc phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì có Lê Văn T gọi điện thoại đến hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine, S hẹn T đến nhà của S để lấy ma túy. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đến trước cổng nhà thì S cầm 01 bọc ni lông màu đen bên trong đựng Heroine đi ra đưa cho T đồng thời cầm lấy số tiền 200.000 đồng đi vào nhà. Số tiền trên S đã tiêu xài cá nhân hết, còn lại 2,9575 gam Heroine và 0,0761gam Methamphetamine S cất giấu trong người để bán lại cho các đối tượng nghiện. Ngoài ra Nguyễn Hồng S khai còn bán ma túy Heroine và Methamphetamine cho một số đối tượng nghiện khác nhưng không biết lý lịch, địa chỉ và không nhớ thời gian đã bán ma túy.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKS-TPHT ngày 28/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Hồng S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Hồng S từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2021; Hình phạt bổ sung: Không; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 2,9283 gam Heroine và 0,0518 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng có đường kính 03cm, chiều cao 04cm; 01 mảnh giấy thiếc màu trắng vàng kích thước 10cm x 12cm, 01 túi ni lông trong suốt kích thước 1,5 cm x 02cm, 02 mảnh ni lông màu đen kích thước 0,5cm x 01cm, 03 mảnh ni lông màu đen kích thước 05cm x 05cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 chiếc dao lam kích thước 02cm x 04cm, 05 mảnh giấy thiếc màu bạc kích thước 03cm x 09cm; 01 bật lửa ga màu xanh. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2 Prime màu vàng, số tiền 4.500.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng để đảm bảo thi hành án. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng tại bị cáo Nguyễn Hồng S.

Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 11/04/2021, Nguyễn Hồng S mua ma túy Heroine và Methamphetamine của một người phụ nữ (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền 4.500.000 đồng để vừa bán lại cho các đối tượng nghiện và sử dụng cá nhân. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/04/2021 tại nhà số 10, ngách 40, ngõ 105 đường N thuộc phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Hồng S đã bán trái phép 200.000 đồng ma túy Heroine cho Lê Văn T. Đến ngày 15/04/2021, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét thu giữ 2,9575 gam Heroine và 0,0761 gam Methamphetamine Nguyễn Hồng S cất giấu trong người để bán lại cho các đối tượng nghiện kiểm lời. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, nhưng cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có bố là người có công với cách mạng (thương binh hạng 4/4) là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, hiện đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] **Về biện pháp tư pháp:** Số tiền 200.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Tây mà có là tiền thu lợi bất chính, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] **Về xử lý vật chứng:** 2,9283 gam Heroine và 0,0518 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng có đường kính 03cm, chiều cao 04cm; 01 mảnh giấy thiếc màu trắng vàng kích thước 10cm x 12cm, 01 túi ni lông trong suốt kích thước 1,5 cm x 02cm, 02 mảnh ni lông màu đen kích thước 0,5cm x 01cm, 03 mảnh ni lông màu đen kích thước 05cm x 05cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 chiếc dao lam kích thước 02cm x 04cm, 05 mảnh giấy thiếc màu bạc kích thước 03cm x 09cm; 01 bật lửa ga màu xanh; sim số 0825544231 là công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2 Prime màu vàng thu giữ của bị cáo là công cụ phương tiện phạm tội, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a

khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Số tiền 4.500.000 đồng do chị Phan Thị Lệ T2 rút từ số tài khoản 020100064647801 của Ngân hàng Vietcombank giao nộp là khoản thu lợi bất chính, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng không gắn thẻ sim của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên không tịch thu nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là thỏa đáng.

[8] Theo lời khai của bị cáo thì số ma túy trên mua của một người phụ nữ có số điện thoại 0948546001 đồng thời Sách chuyển tiền mua ma túy đến số tài khoản 0201000646478 của Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Hà Tĩnh cho người phụ nữ trên. Theo kết quả xác minh số điện thoại 0948546001 đăng ký mang tên Lò Văn K (sinh năm 1975, trú tại xã N, thị xã L, tỉnh Yên Bái), theo kết quả ủy thác điều tra của Công an thị xã Nghĩa Lộ tỉnh Yên Bái thì anh K không sử dụng số điện thoại trên và không quen biết bị cáo nên không có căn cứ xử lý. Đối với số tài khoản 0201000646478 quá trình xác minh tại Ngân hàng Vietcombank Hà Tĩnh thì chủ tài khoản tên là Phan Thị Lệ T1 (sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố T, phường L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh), kết quả điều tra xác định chị T1 đã bị mất tài khoản và không phải là người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo. Đối với bà Phan Thị L (mẹ của bị cáo) là chủ nhà số 10, ngách 40, ngõ 105 đường N thuộc phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh nơi bị cáo mua bán và cất giấu ma túy nhưng bà L không biết việc S mua bán và cất giấu ma túy nên không xử lý đối với chị Phan Thị Lệ T1 và bà Phan Thị L là phù hợp. Đối với Lê Văn T là người mua ma túy của Nguyễn Hồng S nhưng khi bị phát hiện T đã sử dụng hết số ma túy trên nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố **Nguyễn Hồng S** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt **Nguyễn Hồng S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 15/4/2021.

**Về biện pháp tư pháp:** Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng tại bị cáo Nguyễn Hồng S.

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 2,9283 gam Heroine và 0,0518 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) cùng các loại bao gói, 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng có

đường kính 03cm, chiều cao 04cm, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 chiếc dao lam kích thước 02cm x 04cm, 05 mảnh giấy thiếc màu bạc kích thước 03cm x 09cm; 01 bát lửa ga màu xanh, sim số 0825544231;

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2 Prime màu vàng thu giữ của bị cáo và số tiền 4.500.000 đồng do chị Phan Thị Lê T1 giao nộp có tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh;

- Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng không gắn thẻ sim thu giữ của bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

**Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Hồng S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TANDtỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND Tp Hà Tĩnh;
- THADS Tp Hà Tĩnh;
- Công an Tp Hà Tĩnh;
- THAPT; Bị cáo; NLQ;
- Trại tạm giam
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thanh Huyền**